萬能科技大學 2026年1+4國際專修部秋季班面試名單

Danh sách người được phỏng vấn

面試地點和時間安排將於 2026 年 4 月 30 日在招生網站上公佈。

Địa điểm và lịch phỏng vấn sẽ được thông báo trên trang web tuyển sinh vào ngày 30/04/2026.

第一階段篩選標準：年齡2005/01/01(含)以後出生。Tiêu chí sàng lọc giai đoạn đầu: Sinh vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2005 (bao gồm).

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號
1	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	54	NGU*** DUC DUY	034207**20
2	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	81	HOA** THE QUA*	001205**62
3	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	226	NGU*** VAN TUA*	044208**76
4	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	330	TRU*** VAN TUY**	024207**45
5	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	410	NGU*** HAI LON*	024207**08
6	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	449	HUA GI* DA*	095208**81
7	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	451	PHA* HUU TRI	015206**36
8	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	483	BUI QUA** VIN*	001207**34
9	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	490	NGU*** DUC HIE*	030206**90
10	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	535	DAN* HOA** PHA*	042207**37
11	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	557	DO MIN* DUO*	024207**95
12	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	566	DAN* QUO* ANH	066207**41

萬能科技大學 2026年1+4國際專修部秋季班面試名單

Danh sách người được phỏng vấn

面試地點和時間安排將於 2026 年 4 月 30 日在招生網站上公佈。

Địa điểm và lịch phỏng vấn sẽ được thông báo trên trang web tuyển sinh vào ngày 30/04/2026.

第一階段篩選標準：年齡2005/01/01(含)以後出生。Tiêu chí sàng lọc giai đoạn đầu: Sinh vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2005 (bao gồm).

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號
13	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	567	NGU*** KIE* TRA**	024307**49
14	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	575	PHI XUA* LIN*	030207**18
15	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	597	NGU*** THI TIN*	024307**99
16	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	614	LE TH* BA*	030207**17
17	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	619	DAN* MIN* NGH**	033208**68
18	航空光機電系 Khoa Kỹ thuật Hàng không và Cơ điện tử Quang học	622	LE XUA* MUN*	030207**94

萬能科技大學 招生委員會 電話：(03)4628653

萬能科技大學 招生委員會